

# HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

## FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#:

VEWL, #:

T-171 #: Y NO

EXIT VISA#:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Pham Vân Khai -  
Last Middle First

**Current Address:** \_\_\_\_\_

Date of Birth: 01/20/30 Place of Birth: \_\_\_\_\_

Previous Occupation (before 1975) \_\_\_\_\_  
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/15/75 To \_\_\_\_\_  
Years: \_\_\_\_\_ Months: \_\_\_\_\_ Days: \_\_\_\_\_

3. SPONSOR'S NAME: \_\_\_\_\_  
Name \_\_\_\_\_

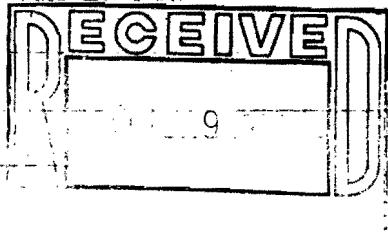
**4. NAMES OF RELATIVES/AQUAINTANCES IN THE U.S.**

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : \_\_\_\_\_  
(Listed on page 1)

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

#### 6. ADDITIONAL INFORMATION :



VIETNAMESE POLITICAL PRISONER'S DATA (IN CAMP)  
Phiếu dữ kiện về Tù nhân Cải-tạo còn trong Trại

1. FULL NAME OF INFORMATION PROVIDER: (Last,) (First) (Middle)  
Tên, Họ người cung cấp dữ kiện: VU, GAI THI

2. NATURALIZATION CERT./ALIEN #: A 23816887  
Số CC Quốc tịch/Thẻ Thủ Ương trú:

3. PRESENT ADDRESS/PHONE #: Địa chỉ/Số Điện thoại hiện tại:

4. RELATIONSHIP: Liên hệ Giadinh (với tù nhân) WIFE

5. FULL NAME OF POLITICAL PRISONER STILL IN CAMP: PHAM, KHAI VAN  
Tên, Họ Tù nhân Cải-tạo còn trong Trại:

6. DATE/PLACE OF BIRTH: (Mo/Date/Yr) 1/20/1930 VIETNAM  
Tháng/ngày/năm và Nơi Sinh:

7. POSITION/RANK/MOS#, (Before 4-75) TRUONG KHAI CHIEN-TAANH CHINH-TRI  
Chức vụ/Cấp bậc/Số quân: (Trước 4-75) MAJOR

8. LAST ORGANIZATION/UNIT OF SERVICE: DON VI 3 QUAN TRI  
Cơ quan/Đơn vị phục vụ sau cùng:

9. MONTH/DATE/YEAR ARRESTED: 6/15/75  
Ngày/tháng/năm bị giam giữ:

10. CURRENT MAILING(or location) ADDRESS OF THE CAMP: 230A, K3, DOI LAU DONG NHE  
Địa chỉ(hoặc Địa Điểm) thư tín Trại: XUAN LOC, DONG NAI, LONG KHANH  
VIETNAM

11. FULL NAME/ADDRESS/RELATIONSHIP OF P/PRISONER'S VISITOR or RECEIVER INFO.:  
Tên, Họ/Địa Chỉ/Liên hệ của người thăm nuôi/nhận tin, thư tù nhân Cải tạo:  
PHAM, KHA DUC (SON)  
10<sup>th</sup> NGUYEN DINH CHIEU  
PHUONG 7, QUAN 1, T/P HO CHI MINH VIETNAM

12. LIST FULL NAME/DOB&POB/CURRENT ADDRESS OF VN P/P'S IMMEDIATE FAMILY AND  
REAL MOTHER/FATHER:  
Liệt kê Tên, Họ/Ngày-Tháng-Năm và Nơi sinh/Địa chỉ hiện tại của Vợ, con và  
Cha, Mẹ ruột:

1) PHAM, KHA DUC	born 29 July 1954	(JV 058170)
2) NGUYEN, NGOC LAN THI	born 21 April 1961	(JV 058170)
3) PHAM, TRAM NGOC	born 30 November 1983	(JV 058170)

13. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY RE-UNIFICATION ?  
Ô/Bà có nộp đơn, xin ĐOAN TỰ GIA-ĐÌNH chưa? YES  
IF YOU HAVE (Nếu đã)  
a. ODP/BANGKOK IV#? (Xin ghi số ODP IV) 058170

b. DATE OF NOTICE APPROVAL FROM INS I-171 FORM:  
Ngày cấp Thẻ báo Thuận Nhập Cảnh HK trong mẫu I-171 (Nếu có, đính kèm một  
Photo theo Phiếu này)

COMMENT/RECOMMENDATIONS:  
Ý Khiêm/Dè Nghị:

*Wong*  
SIGNATURE OF INFO. PROVIDER,  
Chữ ký của người điền Phiếu.

## UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

250 North Los Angeles St.  
Los Angeles, CA. 90012

## NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

## NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Gai Thi VU

## NAME OF BENEFICIARY

PHAM, Khai Van

PHAM, Kha Duc

CLASSIFICATION FILE NO.

203(a)(2) I-130

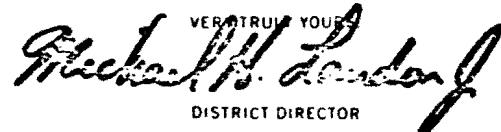
DATE PETITION FILED DATE OF APPROVAL  
OF PETITION  
06/30/82 11/01/82

11/03/82 baj

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

1.  YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT \_\_\_\_\_ THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2.  IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3.  YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT \_\_\_\_\_ BANGKOK. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4.  THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM 1-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM 1-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5.  THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM 1-485).
6.  THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE, THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7.  ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HEREWITHE.
8.  REMARKS

cc: Elizabeth S. Kirsuis, Catholic Welfare Bureau

VERIFIED YOUR  
  
 Michael H. Landry  
 DISTRICT DIRECTOR

ASSOCIATION OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONER'S FAMILY  
Hội Gia-Đình Tù Nhân Cải-Tạo Việtnam

VIETNAMESE POLITICAL PRISONER'S DATA (IN CAMP)  
Phiếu dữ kiện về Tù nhân Cải-tạo còn trong Trại

1. FULL NAME OF INFORMATION PROVIDER: (Last,) (First) (Middle)  
Tên, Họ người cung cấp dữ kiện: VU, GAI, THI

2. NATURALIZATION CERT./ALIEN #  
Số CC Quốc tịch/Thẻ Thường trú: A 23 81 6887

3. PRESENT ADDRESS/PHONE #:  
Địa chỉ/Số Điện thoại hiện tại:

4. RELATIONSHIP:  
Liên hệ Giadinh (với tù nhân) WIFE

5. FULL NAME OF POLITICAL PRISONER STILL IN CAMP: PHAM, KHAI VAN  
Tên, Họ Tù nhân Cải-tạo còn trong Trại:

6. DATE/PLACE OF BIRTH: (Mo/Date/Yr)  
Tháng/ngày/năm và Nơi Sinh: 1/20/1930 VIETNAM

7. POSITION/RANK/MOS#, (Before 4-75) TRUONG KHOI CHIEN TRANH CHINH TRI  
Chức vụ/Cấp bậc/Số quân: (Trước 4-75) (MAJOR)

8. LAST ORGANIZATION/UNIT OF SERVICE: BON VI 3 QUAN TRI  
Cơ quan/Đơn vị phục vụ sau cùng:

9. MONTH/DATE/YEAR ARRESTED:  
Ngày/tháng/năm bị giam giữ: 6/15/1975

10. CURRENT MAILING(or location) ADDRESS OF THE CAMP: 230A, K3, DOI LAO DONG NHE  
Địa chỉ(hoặc Địa Điểm)thư tin Trại: XUAN LOC, DONG NAI, LONG KHANH  
VIETNAM

11. FULL NAME/ADDRESS/RELATIONSHIP OF P/PRISONER'S VISITOR or RECEIVER INFO.:  
Tên, Họ/Địa Chỉ/Liên hệ của người thăm nuôi/nhận tin, thư tù nhân Cải tạo:

PHAM, KHA DUC  
100 NGUYEN DINH CHIEU  
PHUONG 7, QUAN 1, TP HO CHI MINH VIETNAM

12. LIST FULL NAME/DOB&POB/CURRENT ADDRESS OF VN P/P'S IMMEDIATE FAMILY AND  
REAL MOTHER/FATHER:  
Liệt kê Tên, Họ/Ngày-Tháng-Năm và Nơi sinh/Địa chỉ hiện tại của Vợ, con và  
Cha, Mẹ ruột:

- 1) PHAM, KHA DUC born 29 JULY 1954 (IV 058170)
- 2) NGUYEN, NGOC LAN THI born 21 APRIL 1961 (IV 058170)
- 3) PHAM, TRAM NGOC born 30 November 1983 (IV 058170)

13. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY RE-UNIFICATION ?

Ô/Bà có nộp đơn xin ĐOÀN TÙ GIA-ĐÌNH chưa? YES

IF YOU HAVE (Nếu đã)

@ ODP/BANGKOK IV# ? (Xin ghi số ODP IV) 058170

⑥ DATE OF NOTICE APPROVAL FROM INS I-171 FORM:

Ngày cấp Thẻ bảo Thuận Nhập Cảnh HK trong mẫu I-171 (Nếu có, đính kèm một  
Photo theo Phiếu này)

COMMENT/RECOMMENDATIONS:

Ý KIẾN/ĐỀ NGHỊ:

longan  
SIGNATURE OF INFO. PROVIDER,  
Chữ ký của người điền Phiếu.



PHAM KHAI VAN  
SINH 1/20/30 TAI VN

JUNE 11, 1984

To whom it may concern:

PHAM VAN ANH	Born 26 January 1930 (IV 055170)
TRAN LAM ANH	Born 29 July 1934 "
NGUYEN THI HUONG LAM	Born 21 April 1931 "
TRAN LAM QUYEN	Born 30 November 1933 "

Refugee in Vietnam: 1. NGUYEN LAM CHIEU, F.7, 1.1  
2. TRAN LAM HUONG, VIETNAM  
3. TRAN LAM QUYEN

Trong kinh Tieu Ky cho chuyen khac nhau, Phieu co ten tren day co  
dang ky tham mua ve duoc con tai tu khien my de sang Hoa Ky  
voi tien khac khac my. Khi con khac tuoi Viet Nam ve duoc  
tham mua ve duoc con khac khac my khien my de sang Hoa Ky  
(chinh). Sau kia, my con khac khac my khien my de sang Hoa Ky  
khiet luat con khac khac my khien my de sang Hoa Ky.  
The American Refugee Committee application for the above persons  
to come to America, The American Refugee Committee application at this  
time to go to the United States because provided that they have  
entered the United States and interviewed by a refugee  
interviewer of the United States Refugee Committee for Refugees  
(chinh) in the U.S. The interviewee to be that permits and  
the refugee interviewee to be served to the U.S.

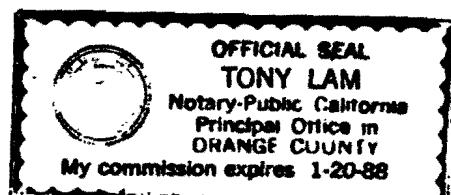
My name is Tony Lam, Notary Public of California to whom they  
have been granted the right to travel to the United States.  
The above names of my wife and two children to the Vietnamese authority  
according to the United States refugee interviewee visa entry working list.

Certified to be a true & correct  
copy of the original  
Tony Lam, Notary Public  
July 10/84

*tonylam*



LAM-1  
1-7-84



## UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

250 North Los Angeles St.  
Los Angeles, CA. 90012

## NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Gai Thi Vu

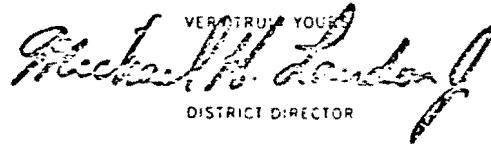
NAME OF BENEFICIARY	
PHAM, Kha Van	
PHAM, Kha Van	
CLASSIFICATION	FILE NO.
203(a)(2)	I-130
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
06/30/82	11/01/82

11/03/82 baj

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

1.  YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT \_\_\_\_\_ THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2.  IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3.  YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT \_\_\_\_\_ BANGKOK THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST. THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4.  THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5.  THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
6.  THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE, THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7.  ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HEREWITHE.
8.  REMARKS

cc: Elizabeth S. Kirsuis, Catholic Welfare Bureau

VERITATIS VICTA  
  
 Michael H. Gandy  
 DISTRICT DIRECTOR

I certify that I have compared this copy  
with its original and it is a true and  
complete copy.  
Signed: John B. Miller Date: 3/38/83  
Name: John B. Miller

Accredited Representative  
Date of Agency Recognition: 3/19/1971

IMMIGRATION AND CITIZENSHIP DEPARTMENT  
OF THE CATHOLIC WELFARE BUREAU  
ARCHDIOCESE OF LOS ANGELES  
1400 W. 9th STREET, LOS ANGELES, CALIF.  
P.O. BOX 15095

## UNIT TESTS ARE ORDERLY DEPENDENT UPON PROGRAM

Q2R 15 - S4F

RUN DATE: 01/03/2023

AGE 40. 92

WORKSHEET FOR FILE NUMBER IV 058170

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Name: PHAM VAN KHAI

## WE HAVE YOU THE GAS

Other name 46441

APPENDIX C

Scanned by **0981 (Gadyy)** on **01/20/39** using **GDJ-1**.

3 ADDRESSES

### Agencies in Vietnam

卷之三

AB NGUYEN DINH CHIEU, P.72 Q.1

1. *What is the primary purpose of the study?*

TOP, HO CHI MINH, VIETNAM

I Categories RFA PRA USC

### ACCOMPANYING RELATIVES

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM		SPONSOR IN THE UNITED STATES
SYNOPSIS P2T	Priority Dates 06/30/82 Rel-Sponsor to PAX W1	I-130 AOR AOS EC BCT NC NOT GVN PHOTO OTHER
VEHIC #1	SRV #1	JWL#
USC EMB/Training (Cat 2)	-----	-----
Pvt US EMB/Training (Cat 3-AC)	-----	-----
GVN/RVNAF SVC	-----	US Consul ANDS ----- Head Consul ----- to -----
CAT 1 PKT#	PLUPS	OTHERS
CAT 2/3 PKT#	PLUPS	OTHERS
Replist by: ----- ONE ----- LOI Sents -----	NOTIFIED OF EXIT PERMIT ----- PERMIT # ----- FEEDBACK LIST -----	
Other Actions: ----- Medical Prob: -----		
VOLAG NAMES: -----		
VOLAG ASSUR: Sought ----- Recd ----- Y # ----- MAN # -----		RECOMPS Sought ----- Recd -----
POSSIBLE DUPES: # ----- # ----- # ----- # ----- # ----- # ----- # ----- # -----		

REF ID: A1234



PHAM VAN KHOI  
b221 1/20/30 VIETNAM

REPUBLIC OF VIETNAM  
DEPARTMENT OF JUSTICE  
JUDICIARY SERVICE OF  
SOUTH VIETNAM  
SAICON COURT OF PEACE

EXCERPTED EXACTLY FROM THE ORIGINAL FILED IN REGISTRAR'S  
OFFICE AT SAICON COURT OF PEACE

Number : 9489  
Date : September 27, 1962

AFFIDAVIT SERVING IN LIEU OF MARRIAGE CERTIFICATE  
FOR MR. PHAM VAN KHAI AND MRS. VU THI CAI.

In the year of Nineteen Sixty Two, on September 27 at 7:30 A.M.  
In our presence were HA NHU VINH, Presiding Judge of Saigon Court Of Peace,  
assisted by Court Clerk DANG TRAN ANH, in our office located at 115 Nguyen Hue Bl.

APPEARED :

- 1.- Mr. HUYNH VAN CANH
- 2.- Mr. VU DUC TY
- 3.- Mr. LUU CHI TRUNG

These witnesses declared on oath that they absolutely knew :

- Mr. PHAM VAN KHAI, born on January 20, 1930 at Village Khe Chanh,  
Quang Yen, son of Mr. PHAM VAN HOI and Mrs. NCUYEN THI KINH.

- and Mrs. VU THI CAI, born on December 29, 1929 at Village Khe  
Chanh, Quang Yen, daughter of Mr. VU VAN ANH and Mrs. DANG THI DO.

and also knowing that this couple had established a Marriage  
license First rank on January 22, 1948 at Village Khe Chanh, Quang Yen.

and the reason that Mr. PHAM VAN KHAI could not extract his  
marriage certificate was due to the interruption of communication.

The witnesses had affirmed as stated above, therefore we issued this Affidavit  
serving in lieu of Marriage Certificate according to the law, referring to Decree  
dated November 17, 1947 by The Prime Minister of The Provisional Government of  
South Vietnam. Articles 363 and of subsequent of The Reformed Penal Code penalizing  
for perjury on Civil matters from 2 to 5 years of imprisonment and fine from 200 to  
8,000 piastres have been read to the witnesses and the applicant.  
The witnesses had signed with us and the Court Clerk after re-reading.

Illegible signature,

CONFORMED COPY,

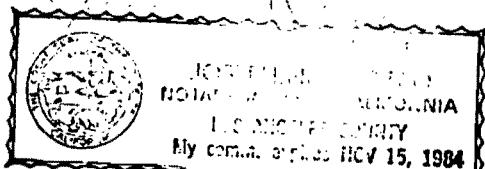
Saigon, on November 16, 1962

SENIOR COURT CLERK,  
(seal/signature)

LOS ANGELES COUNTY ) SS  
STATE OF CALIFORNIA

NOTARY PUBLIC :

Subscribed and sworn to  
before me on this 6th  
day of April, 1983



Translated by LAN TSAN

CERTIFIED TRUE AND CORRECT TRANSLATION

IMMIGRATION AND CITIZENSHIP DEPARTMENT  
OF THE CATHOLIC WELFARE BUREAU  
ARCHDIOCESE OF LOS ANGELES  
1400 W. 9th STREET, LOS ANGELES, CALIF.

P.O. BOX 15095

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'LE QUYNH'.

LE QUYNH, Supervisor

SƠ TỰ PHÁP NAM PHẦN  
TÒA HÓA GIÁI ĐÓ THÀNH  
SAIGON

Ngày 27 tháng 9 năm 1962

# GIẤY THẾ-VÌ HÒN-THÚ CHO

Ông PHẠM VĂN KHAI và bà VŨ THỊ GÁI

Năm mốt ngàn chín trăm 52 ngày 27 tháng 9 hời 7 giờ 30.  
Trước mặt chúng tôi là HÀ NHU VINH, Chánh-Án ~~Thẩm-phán~~ Tòa Hòa-Giai  
Đô-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lực-sự  
ĐÀNG TRAN ANH phu-tá

### ~À TRÌNH DIỄN :

1.— O. HUYNH VAN CATH  
2.— O. VU DUC TY  
3.— O. LUU CHI TRUNG

Những nhân chứng này đã xác nhận thêm và khai quật quyết biết chắc

- Ông PHAM VAN KH<sup>UAN</sup> sinh ngày 20.01.1930 tại làng Khoa-Chanh, QUẢNG-YÊN, con của ông PHAM VAN HOI và bà NGUYEN THI LINH.-

- Vợ bà VŨ THỊ GIAO sinh ngày 29.12.1929 tại Khâm Định, Quảng-  
Yên, con của Ông VŨ VĂN HƯƠNG và bà ĐẶNG THỊ ĐO ./-

Máy nhân-chứng đã xác minh trên đây, nên chúng tôi phát giấy thầu vì hòn-hú này cho đương-sự để xử đại án. Luật, chiếu theo Nghị-Dinh ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh Phủ Lâm Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 . . . tiếp theo của bộ hinh-luật canh-cui phạt . . . guy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đo nghe.

Và các nhân-chủng có-kết-tài với nhau với và Lực-sự sau khi đọc

### Kết luận khái quát

Lyc-sao γ.

Saigon, ngày 16 tháng

Chánh Lực-Sy, 4

GIÁ TIỀN : 7600

"TRANSLATION"

Republic of Vietnam  
MINISTRY OF JUSTICE  
Judiciary Service of  
South Vietnam

EXTRACT FROM THE ORIGINAL ON FILE AT  
THE COURT'S CLERK OFFICE OF SAIGON  
CONCILIATION COURT

Saigon Conciliation  
Court

Dated 04/07/1960

AFFIDAVIT SERVING IN LIEU OF BIRTH CERTIFICATE  
FOR PHAM VAN KHAI

In the year 1960 on the 7th day of April, at 10:00

Before me, Nguyen Van Doanh, President of the Saigon Conciliation Court, being in my office 115 Nguyen Hue Blvd. assisted by the Clerk Pham Thi Mui.

PERSONALLY APPEARED:

- 1/ Luu Chi Trung
- 2/ Duong Van Quyen
- 3/ Vu Duc Ty

The said witness, having first duly sworn, stated that they have decidedly known:

Mr. PHAM VAN KHAI  
born on 01/20/1930 at Khe-Sanh; Quang Yen  
child of Mr. Pham Van Hoi and Mrs. Nguyen Thi Kinh.

And the reason that Mr Pham Van Khai could not secure an extract of birth certificate is the transportation disconnected.

As the said witness had certified the above-mentioned statement true and correct, I issued the Affidavit Serving In Lieu of Birth Certificate to the concerned party to be use pursuant to law, by virtue of the Decree issued on 11/17/1947 of the Prime Minister of the South Vietnam Provisional Government. Reading of the 363 and subsequent articles of the amended Penal Code punishing the false testimony in civil matter from 2 to 5 years of imprisonment and a fine from VN\$50.00 to VN\$2,000.00 was done to the witnesses and the petitioner.

The above witnesses hereby set their hands with me and the clerk after reading it over.

Registered at 3rd room of Saigon  
dated . . . .book . . . .page . . . .  
signed

Saigon on 04/16/1960

A True Copy  
for the Chief of the Court's Clerk  
s/s illegible

I, the undersigned, hereby certify that  
I have translated that attached document  
from the Vietnamese to English literally to  
the best of my knowledge and ability.

*Engman*



DOCUMENT TRANSLATOR APPEARED  
BEFORE ME AND CERTIFIED THIS  
DOCUMENT ON THE 20 DAY OF  
JUNE 1984

*Tony Lam*  
NOTARY PUBLIC

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-Pháp NAM-PhẦN

TÒA HÒA-GIÁI

SAIGON

Lục sao y theo bùn chánh đề tại phòng Lục-sự tòa Hòa-Giải Saigon

Ngày 7 tháng 4 năm 1950

## GIẤY THẾ VÌ KHAI-SANH CHO

O.PHAM VAN KHAI

Năm một ngàn chín trăm ~~mười~~ 60 ngày 7 tháng 4, hồi 10 giờ,  
Trước mặt chúng tôi là NGUYEN VAN DOANH, Chánh-Án Tòa Hòa-Giải  
Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự PHAM THI HUI  
phụ-tá

ĐÃ ĐẾN HÀU TRÌNH DILN

1.LUU CHI TRUNG

2.DUONG VAN QUYEN

3.VU DUOC TY-

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc  
O.PHAM VAN KHAI

sanh ngày 20/01/1930 tại Khe chanh Quang yen con cua

O.PHAM VAN HOI và bà NGUYEN THI KINH -

Và duyên-có mà O.PHAM VAN KHAI - không có thể xin sao-lục khai sanh  
được là vì sự giao-thông bị gián đoạn.

Mấy nhân-chứng đã xác-nhận trên đây, nên phát giấy thế-vì khai-sanh  
này cho ~~xeduong su~~ -  
để xu dung theo luat -

chíu theo Nghị-định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ  
Lâm-Thời Nam-Phần Việt Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ hình-luật canh-cái,  
phạt tội ngụy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 50 đến 2.000 quan  
đá được dọc cho các nhân-chứng và nguyên-dơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và vien Lục-sự sau khi đọc lại.

Dưới có ghi : Trước bạ tại phòng ba Saigon,

Ngày tháng năm 1950, Quyền, tờ, số, Thị  
Ký tên :

Sàigon, ngày 16 tháng 4 năm 1960  
Lục sao y.

✓ Chánh Lục Sư,

GIÁ TIỀN: ...05\$00-

Sao lục . . . . . 1\$ -

Biên-lai . . . . . 0,50

Cộng . . . . . 1\$50

## Thay Cò Ông

Có 2 hổ sét và ngao<sup>2</sup> qua cùa  
đòn và ngao<sup>2</sup> Cát<sup>2</sup> trang cát<sup>2</sup> tu'  
cù. ngoài con gai<sup>2</sup> cát<sup>2</sup> dài và kẹo  
đến tu' cát<sup>2</sup> kẹo VN. con cát<sup>2</sup>  
tung tu' cát<sup>2</sup> ra. nhô<sup>2</sup> Cò<sup>2</sup> giày  
chó<sup>2</sup> xong mày<sup>2</sup> già<sup>2</sup> chúng<sup>2</sup> không  
Cò<sup>2</sup> gõ<sup>2</sup> chó<sup>2</sup> rồi<sup>2</sup> rồi<sup>2</sup> cát<sup>2</sup> cát<sup>2</sup>  
lên<sup>2</sup> rát<sup>2</sup> Cát<sup>2</sup> -

Chú Cò<sup>2</sup> um<sup>2</sup> mày<sup>2</sup> lùn<sup>2</sup> - Bác  
gái<sup>2</sup> lùn<sup>2</sup> mày<sup>2</sup> đi<sup>2</sup> về<sup>2</sup> mày<sup>2</sup>  
Cò<sup>2</sup> Say

06-11-85

Tháng

mày<sup>2</sup> em<sup>2</sup> sao mày<sup>2</sup> mày<sup>2</sup> Cò<sup>2</sup> gõ<sup>2</sup> lùn<sup>2</sup> kêu<sup>2</sup>  
kêu<sup>2</sup> kêu<sup>2</sup> - em<sup>2</sup> em<sup>2</sup> + gõ<sup>2</sup> cát<sup>2</sup> kêu<sup>2</sup> kêu<sup>2</sup> kêu<sup>2</sup>  
kêu<sup>2</sup> -